

Cao Bằng, ngày 23 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Gói thầu Tư vấn Đánh giá chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư theo phương pháp đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm thuộc dự toán mua sắm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 167/KH-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch KHCN&ĐMST và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 337/KH-SKHCN ngày 27/02/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch Công tác chuyên môn phòng Quản lý Đo lường – Chất lượng năm 2025;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 171/2025/0510/CT-VALUHN ngày 07/5/2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ tư vấn Thẩm định giá Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội.

Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng xem xét, phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Gói thầu Tư vấn Đánh giá chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng, với các nội dung chính sau:

I. Phê duyệt dự toán kinh phí

1. Tên dự toán: Đánh giá chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng.

2. Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng.

3. Nội dung thực hiện

1.2. Mục đích

- Giúp cho lãnh đạo tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành và địa phương có cái nhìn tổng quan hơn về chất lượng tăng trưởng của nền kinh tế và đóng góp của TFP vào tăng trưởng GRDP trên địa bàn tỉnh. Qua đó phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong việc hoạch định các chính sách về phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế; tích lũy tư liệu sản xuất; cải thiện chất lượng lao động; đầu tư khoa học, công nghệ và những chính sách về quản lý, điều hành nền kinh tế phù hợp hơn nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng nền kinh tế và đóng góp của TFP vào tăng trưởng.

- Đánh giá thực trạng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, thông qua đó phản ánh được mức độ đóng góp của khoa học và công nghệ (tiên bộ của khoa học, kỹ thuật và công nghệ...) vào tăng trưởng GRDP của tỉnh Cao Bằng.

- Đề xuất các giải pháp tăng chỉ số TFP để thúc đẩy phát triển kinh tế ổn định, bền vững, nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế của tỉnh Cao Bằng trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Nâng cao năng lực tính toán, phân tích chỉ số TFP cho địa phương trong thời gian tới.

1.3. Yêu cầu

- Công tác triển khai thực hiện phải đảm bảo chất lượng, hiệu quả, các số liệu làm cơ sở để tính toán phải có độ tin cậy và đã được công bố, niêm yết; các báo cáo kết quả tính toán, đánh giá và đề xuất giải pháp phải phục vụ được cho công tác hoạch định của các cấp, các ngành trong tỉnh.

- Có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa Sở Khoa học và công nghệ và các ngành, cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

3.3. Nội dung cụ thể

- Khảo sát hiện trạng về các chỉ tiêu liên quan đến tính toán, đánh giá.

- Thu thập số liệu và tính toán năng suất lao động, năng suất vốn và tốc độ tăng TFP năm 2020 và bình quân năm giai đoạn 2021-2025.

+ Thu thập số liệu và xử lý số liệu về GRDP, lao động của địa phương từ năm 2021-2025.

+ Tính toán năng suất lao động chung giai đoạn 2021-2025.

+ Tính toán năng suất vốn chung giai đoạn 2021-2025.

+ Thực hiện tính toán TFP của tỉnh; Báo cáo phân tích năng suất lao động, năng suất vốn, TFP của địa phương giai đoạn 2021-2025.

+ Báo cáo tổng hợp nhiệm vụ.

- Tổ chức Hội thảo thảo luận về phương pháp tính TFP, thực trạng số liệu và phương pháp xử lý số liệu và dự thảo báo cáo tổng hợp dự án.

- Chứng thư thẩm định giá.

4. Tổng dự toán: 306.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm linh sáu triệu đồng chẵn), bao gồm:

+ Chi phí Đánh giá chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng: 300.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng chẵn).

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

+ Chi phí thuê tư vấn thẩm định giá: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng chẵn);

5. Nguồn vốn: Kinh phí sự nghiệp khoa học năm 2025, được phê duyệt kèm theo Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt kế hoạch Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo dự toán ngân sách khoa học và công nghệ tỉnh Cao Bằng năm 2025

6. Thời gian thực hiện: Quý II, III/ 2025

II. Phần kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Phần công việc đã thực hiện:

Bảng số 1

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (VNĐ)	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn thẩm định giá	Công ty Cổ phần dịch vụ tư vấn Thẩm định giá Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội	6.000.000	Hợp đồng tư vấn thẩm định giá số 250501/HĐ-VALU-HN ngày 05/5/2025
Tổng giá trị thực hiện: 6.000.000 đồng				

2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: Không có

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

3.1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Số TT	Tên chủ đầu tư ⁽²⁾	Tên gói thầu ⁽³⁾		Giá gói thầu ⁽⁴⁾	Nguồn vốn ⁽⁵⁾	Hình thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁶⁾	Phương thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁷⁾	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu ⁽⁸⁾
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu					
1	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng	Gói thầu Tư vấn Đánh giá chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng và đề xuất các giải pháp tăng TFP giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cao Bằng	- Tính toán năng suất của tỉnh, bao gồm: Năng suất lao động, Năng suất vốn, năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) ước năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng. So sánh với năng suất lao động chung của cả nước, đưa ra nhận xét, đánh giá chung về năng suất của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và đề xuất giải pháp nâng cao năng suất dựa trên thực trạng năng suất giai đoạn 2025 - 2030. - Hướng dẫn, chuyển giao phương pháp tính tốc độ tăng TFP và đóng góp của tăng TFP vào tăng trưởng kinh tế cho các cán bộ nghiên cứu năng suất của tỉnh.	300.000.000	Kinh phí sự nghiệp khoa học năm 2025	Chỉ định thầu rút gọn		30 ngày
Tổng giá gói thầu [kết chuyển sang Bảng số 4]				300.000.000 (Ba trăm triệu đồng chẵn)				

3.2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: Việc phân chia kế hoạch lựa chọn nhà thầu thành gói thầu như trên căn cứ vào các tính chất hạng mục công việc, khi tổ chức đấu thầu và thực hiện hợp đồng đảm bảo quy mô hợp lý và tiến độ thực hiện.

b) Giá gói thầu:

Giá gói thầu được lập trên cơ sở nhu cầu tư vấn Đánh giá chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng và đề xuất các giải pháp tăng TFP giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cao Bằng của Sở Khoa học và Công nghệ Cao Bằng cần thực hiện, đã được thẩm định giá tại Chứng thư thẩm định giá số 171/2025/0510/CT-VALUHN ngày 07/5/2025 của Công ty Cổ phần dịch vụ tư vấn Thẩm định giá Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội. Giá gói thầu đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật và các chi phí khác có liên quan.

c) Nguồn vốn:

Kinh phí sự nghiệp khoa học năm 2025, được phê duyệt kèm theo Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt kế hoạch Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo dự toán ngân sách khoa học và công nghệ tỉnh Cao Bằng năm 2025

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:

Áp dụng hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu là Chỉ định thầu rút gọn, theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Luật Đấu thầu 2023 và điểm c Khoản 7 Điều 4 Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu.

đ) Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Không quá 30 ngày đảm bảo phù hợp với tiến độ thực tế và có tính khả thi để thực hiện.

e) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Quý II năm 2025 đảm bảo phù hợp với tiến độ thực tế và có tính khả thi để thực hiện.

g) Loại hợp đồng:

Áp dụng loại hợp đồng trọn gói.

h) Thời gian thực hiện gói thầu:

Không quá 04 tháng đảm bảo phù hợp với thực tế triển khai thực hiện công việc, có tính khả thi.

i) Tùy chọn mua thêm (không có);

k) Giám sát hoạt động đấu thầu (không có).

4. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (không có)

5. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	6.000.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	0
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	300.000.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
Tổng giá trị các phần công việc		306.000.000
Tổng mức đầu tư của dự án, dự toán mua sắm hoặc dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư		306.000.000

III. Kiến nghị

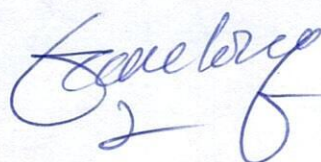
Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng kính đề nghị Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Gói thầu Tư vấn Đánh giá chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng làm căn cứ tổ chức thực hiện.

Kính trình Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận: *Am Tung*

- Như trên;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Phi Long

PHỤ LỤC: BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN

(Kèm theo Tờ trình ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

TT	Nội dung	ĐVT	Số người	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	Khảo sát hiện trạng về các chỉ tiêu liên quan đến tính toán, đánh giá					67.500.000
-	Tiền công khảo sát (số người tham gia khảo sát x số ngày x giá ngày công)	Người/ ngày công	5	10	200.000	10.000.000
-	Tiền xe từ Hà Nội - Cao Bằng và ngược lại	Lượt	5	2	500.000	5.000.000
-	Phụ cấp tiền ngủ	Đêm	5	15	350.000	26.250.000
-	Tiền ăn	Ngày	5	15	150.000	11.250.000
-	Lập báo cáo kết quả khảo sát thu thập số liệu (số người viết báo cáo x số ngày công viết báo cáo x giá ngày công)	Người/ ngày công	5	15	200.000	15.000.000
II	Thu thập số liệu và tính toán năng suất lao động, năng suất vốn và tốc độ tăng TFP năm 2020 và bình quân năm giai đoạn 2021-2025					212.200.000
1	Lấy số liệu và xử lý số liệu về GRDP, lao động của địa phương từ năm 2021-2025					105.000.000
-	Thu thập và lập bảng tổng hợp số liệu	Người/ ngày công	5	10	200.000	10.000.000
-	Tiền xe từ Hà Nội - Cao Bằng và ngược lại	Lượt	5	2	500.000	5.000.000

TT	Nội dung	ĐVT	Số người	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
-	Phụ cấp tiền ngủ	Đêm	5	20	350.000	35.000.000
-	Tiền ăn	Ngày	5	20	150.000	15.000.000
-	Xử lý số liệu	Người/ ngày công	5	20	200.000	20.000.000
-	Lập báo cáo kết quả thu thập số liệu và xử lý số liệu	Người/ ngày công	5	20	200.000	20.000.000
2	Tính toán năng suất lao động chung giai đoạn 2021-2025					46.000.000
2,1	Tính toán số liệu năng suất lao động	Ngày công	10	20	200.000	40.000.000
2,2	Lập báo cáo kết quả tính toán biến động năng suất lao động của địa phương	Người/ ngày công	3	10	200.000	6.000.000
3	Tính toán năng suất vốn chung giai đoạn 2021-2025					34.000.000
3.1	Tính toán số liệu năng suất vốn	Ngày công	7	20	200.000	28.000.000
3.2	Lập báo cáo kết quả tính toán biến động năng suất vốn của địa phương	Người/ ngày công	3	10	200.000	5.999.000
4	Thực hiện tính toán TFP của tỉnh; Báo cáo phân tích năng suất lao động, năng suất vốn, TFP của địa phương giai đoạn 2021-2025					27.200.000
4.1	Tính toán TFP	Ngày công	7	13	200.000	18.200.000

TT	Nội dung	ĐVT	Số người	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
4.2	Lập báo cáo phân tích năng suất lao động, năng suất vốn, TFP của địa phương giai đoạn 2021-2025	Báo cáo	3	15	200.000	9.000.000
5	Báo cáo tổng hợp nhiệm vụ	Báo cáo	4	15	200.000	12.000.000
III	Tổ chức Hội thảo thảo luận về phương pháp tính TFP, thực trạng số liệu và phương pháp xử lý số liệu và dự thảo báo cáo tổng hợp dự án					8.300.000
-	Tài liệu (bao gồm 37 bộ; thiết kế, duyệt mẫu và đánh máy tài liệu tham khảo, đóng quyển tài liệu 50 trang)	Bộ		37	35.000	1.295.000
-	Văn phòng phẩm (bút bi, túi nhựa trong, giấy A4...)	Bộ		37	10.000	765.000
-	Công báo cáo viên	Người/ ngày	1	1	1.000.000	1.000.000
-	Tiền xe từ Hà Nội - Cao Bằng và ngược lại	Lượt	1	2	500.000	1.000.000
-	Phụ cấp tiền ngủ	Đêm	1	2	350.000	700.000
-	Tiền ăn	Ngày	1	2	150.000	300.000
-	Tiền thuê Hội trường	Ngày	1	1	2.500.000	2.500.000

